TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THUỶ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Việt Thành**
Ông **Phan Ngọc Đáng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hài** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên toà: Bà **Tô Nguyễn Mộng Lành** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Trương Phương A***, sinh ngày 10/4/1976. Nơi sinh: C.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường B, quận B, thành phố C; Chỗ ở: khu vực 5, phường B, quận B, thành phố C; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Quế P (c) và bà Nguyễn Thị S (c); Chồng Phan Văn D; Con có 03 người con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ ***Trương Thị Thu T***, sinh năm 1972. Địa chỉ: khu vực 1, phường B, quận B, thành phố C. (Vắng mặt).

2/ ***Nguyễn Thị Hồng T***, sinh năm 1977. Địa chỉ: Lê Hồng Phong, khu vực 1, phường B, quận B, thành phố C. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2018, đội Cảnh sát hình sự Công an quận B kết hợp cùng Công an phường B tiến hành kiểm tra và phát hiện đối tượng Trương Phương A đang có hành vi tổng hợp phơi đề tại phòng trọ số 7, nhà trọ số 39A/14, khu vực 5, phường B, quận B. Qua làm việc, Trương Phương A thừa nhận đã bán số đề được khoảng 01 tháng, ghi các đài xổ số kiến thiết Miền Nam. Hàng ngày A ngồi ở các quán cà phê để bán số đề cho những người mua số đầu - số đuôi, bao lô 02 con, 03 con, số đá con số của 02 cặp, 03 cặp; người nào lại mua đưa tiền nói con số, A ghi vào tờ giấy. Đến khoảng 15 giờ hàng ngày thì A về phòng trọ để cộng phơi và sao chép ra một tờ phơi tổng để giao cho thầu đề tên T (không rõ họ, tên thật và địa chỉ cụ thể) để hưởng hoa hồng 05%/tổng số tiền bán được trong ngày. Hình thức ăn, thua cụ thể là số đầu - đuôi mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; bao lô 02 con số mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; bao lô 03 con số mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng; số đá 02 con số của 02 cặp, 03 cặp mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Việc ăn, thua dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của đài Miền Nam.

Vào ngày 08/8/2018 A bán số đề cho khoảng 05 người nhưng A chỉ biết được 02 người là Nguyễn Thị Hồng T và Trương Thị Thu Tr, Tr trả tiền mua số đề cho A 130.000 đồng, T đưa tiền mua số đề cho A 180.000 đồng, những người còn lại chưa đưa tiền và A cũng không biết những người này tên gì, ở đâu. Khi A cộng phơi đề để chuẩn bị giao cho thầu đề thì bị lực lượng Công an kiểm tra và lập biên bản, thời điểm này chưa có kết quả xổ số nên chưa xác định được thắng, thua.

Tang vật thu giữ gồm: 16 tờ phơi; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, bên trong có gắn sim số 0948226327 đã qua sử dụng; 01 cây viết bic màu xanh; Tiền Việt Nam 14.780.000 đồng.

Qua thống kê phơi đề do Trương Phương A bán vào ngày 08/8/2018 có số tiền là 11.329.000 đồng (Mười một triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Đối tượng Nguyễn Thị Hồng T thừa nhận vào ngày 08/8/2018 có mua số đề của A với số tiền 180.000 đồng, qua xác minh thì ngày 13/10/2013 T bị Công an quận B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, T đã đóng phạt. Do hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Trương Thị Thu Tr (Trọc) thừa nhận có quen biết A từ trước, đến đầu tháng 8/2018 khi A đi bán vé số trong chợ B thì gặp Tr, A nói với Tr khi nào có người nào mua số đề thì Tr cứ nhận giùm và giao lại cho A, A sẽ cho tiền Tr uống cà phê. Tr khai nhận đã nhận phơi đề giùm A được 02 ngày thì bị Công an phát hiện.

Ngày 07/8/2018 Tr nhận và đưa cho A 01 phơi đề có tổng số tiền là 100.000 đồng, A cho Tr 10.000 đồng; ngày 08/8/2018 Tr đưa cho A 06 phơi đề có tổng số tiền là 130.000 đồng, A chưa đưa tiền cho Tr. A không hứa hẹn trước hay nói gì về cách thức hoạt động số đề của A cho Tr biết, cũng không hứa là sẽ cho Tr bao nhiêu phần trăm trên tổng số tiền mà Tr nhận số đề giùm A, cho Tr bao nhiêu tiền là do A tự quyết định, A cho bao nhiêu thì Tr cũng đồng ý và không đòi hỏi gì. Qua xác minh thì Tr chưa có tiền án, tiền sự. Do hành vi của Tr chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với 03 người mua số đề của A vào ngày 08/8/2018, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng tên T do A không biết được tên thật và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSBT ngày 27/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C đã truy tố bị cáo Trương Phương A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

***Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay*:**

Bị cáo Trương Phương A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo bán thêm số đề để có thu nhập. Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần có một bản án nghiêm đối với bị cáo để đủ sức răn đe, cải tạo và nhằm giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đang bị bệnh. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là đủ sức răn đe. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt tiền bị cáo Trương Phương A từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 16 phơi đề; tịch thu, tiêu hủy 01 cây viết bic màu xanh; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.780.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ bán số đề, trả cho bị cáo số tiền còn lại là 13.000.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, bên trong có gắn sim số 0948226327 đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với Biên bản vụ việc do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/8/2018 và các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo ý thức được hành vi ghi số đề để hưởng huê hồng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hàng ngày bị cáo đi bán vé số dạo và ghi số đề để giao cho chủ thầu đề tên T để hưởng huê hồng. Hình thức ăn, thua là số đầu - đuôi mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; bao lô 02 con số mua 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; bao lô 03 con số mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng; số đá 02 con số của 02 cặp, 03 cặp mua 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Việc ăn, thua dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của đài Miền Nam. Tổng hợp các phơi đề bị cáo bán ngày 08/8/2018 là 11.329.000 đồng. Theo quy định của Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo thực hiện được xác định là đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở.

[3] Luật pháp Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật. Nhà nước ta cũng đã tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của cờ bạc. Tuy nhiên, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước vẫn ghi số đề để hưởng huê hồng, hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần có biện pháp răn đe để đảm bảo giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chỉ cần tuyên hình phạt tiền là hình phạt chính là đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ 16 phơi đề; tịch thu, tiêu hủy 01 cây viết bic màu xanh; Tịch thu, sung công quỹ số tiền 1.780.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ bán số đề, trả số tiền còn lại là 13.000.000 đồng cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, bên trong có gắn sim số 0948226327 đã qua sử dụng. Theo kết quả kiểm tra điện thoại di động ngày 08/8/2018 thì không phát hiện hình ảnh, tin nhắn có liên quan đến việc ghi số đề. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại điện thoại di động và sim số cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố**: Trương Phương A** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

Trương Phương A phạt tiền là hình phạt chính 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ 16 phơi đề; tịch thu, tiêu hủy 01 cây viết bic màu xanh; Tịch thu, sung công quỹ số tiền 1.780.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ bán số đề, trả cho bị cáo số tiền 13.000.000 đồng.

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng, bên trong có gắn sim số 0948226327 đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Phương A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố C xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà

* *Nơi nhận:*
- TAND TP. C;
- VKSND Q. B, TP. C;
- VKSND TP. C;
- Thi hành án DS Quận B;
- Sở Tư pháp TP.C;
- Nhà tạm giữ - CA Q.B;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.